

Tháng S Tiên

DEPOT LEGAL
INDOCHINE
N° A 6012

BÁO HƯỚNG - ĐẠO MÔI THÁNG HAI KỶ

NHÀ BÁO: 56, PHỐ JAMBERT - HANOI

Năm 1, số 2



20 Novembre 1935

JE 10/1865

Đêm đã khuya. Ánh trăng lùn qua mây cành thông cành muỗm, vè lén chiếc lều vải những trấm trăng trong linh động. Tiếng cười reo trong cuộc lửa trại vừa tàn như còn văng vẳng ở không gian.

Sau một ngày chơi đùa nhọc mệt, anh em đã yên giấc; dưới những lán chǎn ấm áp đưa ra tiếng ngày đều đều . . .

Bỗng có tiếng chân đạp lên những lá khô, rồi một bóng đen uể oải tiến đến chỗ tôi. Tôi nhận ra là anh Hùng. Anh sẽ kéo tôi ra ngoài, rồi nắm tay tôi, anh nghẹn ngào, không nói được nên lời. Dưới bóng trăng, trong nét mặt anh xanh nhợt, cặp mắt lờ đờ lờ bao điều tự lự . . .

Tôi vỗ vai anh:
« Anh Hùng! có chuyện gì anh cứ nói, tôi rất

LƯƠNG TÂM

vui lòng nghe.
Tôi tưởng ngày mai là ngày vui vẻ nhất trong đời Hướng-Đạo của anh, thì anh còn gì mà phải nghĩ ngợi nữa cho bận lòng ».

Buông tay tôi ra, anh như đã quyết:
« Thưa anh, chính cũng vì chuyện ấy mà tôi phải tìm tới anh. Từ tuần lễ trước, sau khi nghe anh hẹn đến kỳ di cẩm trại này cho tuyên lời hứa, tôi rất xung xưởng và chỉ mong mỗi cho trống tôi ngày vui vẻ ấy Song, thưa anh, ban nãy, lúc xắp tàn lửa trại, trong nét mặt anh nghiêm nghị mà dặn rắng: « Sáng mai các anh sẽ được tuyên lời hứa trước lá cờ tổ quốc, trước lá cờ Hướng Đạo. Các anh nên coi là phút thiêng liêng quan trọng. Các anh hãy vẫn lương tâm lại xem có đáng làm một người Hướng-Đạo không, nếu không thì đừng tuyên hứa với ». Tôi thấy băn khoăn, khó nghĩ quá. Thưa anh, đành rằng gấp được các anh dắt đi cho ra khỏi con đường xấu xa mà tôi vẫn noi theo trước kia, tôi đã biết xưa mình, làm điều lành để chuộc lỗi, song tôi tự xét hãy còn nhiều tính ích kỷ, nhỏ nhen nó làm vẫn đục cái danh nghĩa Hướng-Đạo. Mời hai tháng nay, trong công việc tôi làm, xem cách tôi, cư xử ở nhà, ở đoàn anh, đã đủ tin tôi, anh nhận cho tôi là người Hướng-Đạo, là anh em của các anh, tôi cảm động quá. Nhưng thưa anh, đó chỉ mới là bề ngoài, còn nhiều điều ở



Nº
trong mà tôi không có đủ can đảm thú với anh, hoặc làm ở trước mắt anh. Cái khăn quàng Hướng Đạo mà mai anh sẽ trao cho tôi nó là biểu hiệu sạch và thanh cao; tôi thật chưa đáng được cái hân hạnh ấy. Anh đã hiểu lòng tôi rồi, vậy xin phép anh hãy hoãn cho tôi trong ít lâu nữa. Khi nào tôi tự xét đáng vận bộ ý phục Hướng Đạo, đứng trước anh em Hướng Đạo không dẽ nói cúi đầu hồn thẹn, tôi sẽ xin với anh cho tôi tuyên lời hứa »

Anh Hùng nói ngần ấy câu một cách rành rọt, quả quyết khiến lòng tôi rung động. Tôi không ngờ tinh thần Hướng - Đạo đã cảm hóa người ta một cách xâu xa như thế, nhất người ấy lại là anh Hùng, một người học trò mới mười sáu tuổi đầu mà đã từng trải hầu hết những điều xấu xa, sắng bậy. Tôi vui lòng nhận lời anh sau mấy câu khuyên giải . . .

Dưới bóng trăng, anh lặng thừng quay về lều, nhẹ nhàng như vừa cắt được gánh nặng trên vai.

TRẦU GIÀ
V. K.

Mua một năm báo Thắng - Tiến không tốn xu nào !!!

Quyển Võ Gia Định (*Sans fa nille*) của Hector Malot, dịch ra tiếng ta, (hơn 500 trang) thật là một kiệt tác bất hủ trong văn chương thế giới, truyện có tư tưởng Hướng Đạo, tinh thần tự lập, xem mê thích không dứt được ra, mà mê thích có ích, không đoàn nào, đội nào, gia đình nào là nên thiếu quyển sách đó.

Đến các hàng sách thì mua mất 1\$, mà đem bằng quấn báo Thắng - Tiến đến 55 phố Jambert thì chỉ mất có 0\$40. Như vậy có phải bà tiêu được 0\$60 không, dù mua một năm báo Thắng - Tiến nữa. Ở xì thì xin gửi thêm tiền cước.

Anh em mau mau hướng cách may mắn này, mau mau kéo hết.

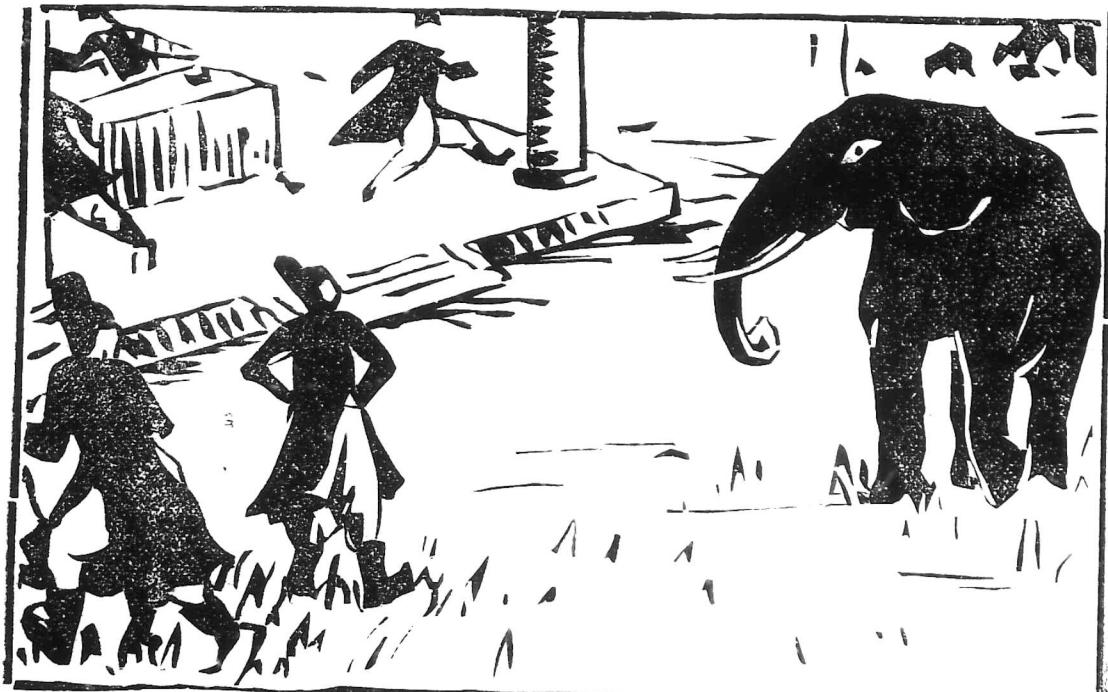
Bản báo tặng anh em cái thước ở trang cuối để tiện đo luôn.

BAO-CÔNG NUÓC NAM

Truyện cổ tích

Bên Tàu có Bao-Công sử kiện sáng suốt, xét án rõ ràng. Annam cũng có Ông Nguyễn-Mại có tài xử kiện, kẻ gian không qua được mắt.

Ông Nguyễn-Mại người làng Ninh-xá, tỉnh Hải-dương, sinh vào năm 1655, học giỏi đến nỗi quan trường bảo: đọc văn ông như đến triều-dinh vua Nghiêu vua Thuấn, nghe nhạc tiêu, nhạc thiều. Thế mà ông còn là người có gan mật, có mưu mô, thêm sức cõng khỏe hơn người nữa. Năm 1692 ông đỗ hoàng-giáp, làm quan bộ Lê. Một hôm cùng các quan bàn việc ở phủ chúa Trịnh, bỗng một con voi lồng chạy sồ vào, ai rãy hoảng



chút ráo. Một mình ông mặt như thường đứng lại tìm cách né tránh. Chúa Trịnh Căn rấy lâm la, tâu vua cho ông đổi sang làm quan võ coi quân thủ. Sau ông trấn thủ Cao-bằng là chỗ giặc cướp ở Quảng-Tây sang hành-hành. Ông trầy nước non Cao-bằng, thản nhiên không lo sợ chút nào, bao nhiêu tướng cướp ông bắt rồi lại thả ra, hễ phản, ông lại bắt được. Có kẻ tha rồi lại bắt đến ba lần, làm cho biết tay, cho chúng nó phục, không dám nho nhce gì nữa mới thôi.

Ít lâu nứa Ông đồi về
trấn Sơn-tây. Sơn-tây ngày xưa đất từ Hà-nội lên đến
hết Vĩnh-yên, Phú thọ. Đất-
to, trộm cướp nhiều. Ở
Sơn Vi có tay Trộm-gió.
Vượn-kêu, ở Lập-thạch có
Hùm vồ, Sóc-leo. chỗ nào
cũng đặc những quái gian
ác làm khổ dân: quan
trước không trị nổi, nhà
vua phải gọi về. Ông chỉ
một mình đi chiếc xe đến
tỉnh rồi đặt một dinh ở
làng Vẽ, một dinh ở Tam-



nông. Ông cho cheo hòm thơ ở các nơi rồi yết thị rắng, « dân gian ai mất một đồng tiền, một đấu gạo là cho đến kêu cả ». Bấy giờ ở Vẽ có người mất buồng chuối, đến kêu, ông đến ngay tiền cho về rồi không hỏi gì đến. Kẻ trộm yên tâm không lo gì nữa, Song đó ông cho gọi dân đinh sắp quang gánh đi đê rồi cho mỗi người miếng dầu. Anh trộm chia tay nhận dầu, bàn tay còn dựa chuối sám ngắt, ông tóm ngay được.

Hai mươi bà tranh nhau tấm vải, ông cười bảo « thôi tranh nhau làm gì » rồi sai xé cho mỗi người nửa tấm. một mụ thì vui vẻ mà một mụ thì khóc lóc. Ông sai chói ngay mụ đang cười lại, còn chối đi đẳng giờ.

Các sư-bà chạy đàn chạy mà tấm lúa lẽ biến mất. Ông gọi cả lại, sai bày bàn thờ rồi mỗi người một hạt cây, một cành phan, bảo đi quanh bàn thờ mà niệm phật. Ông lại bảo rắng: « hạt thần đó, ai gián thì nó mọc lên cho mà biết ». Một sư bà thỉnh thoảng lại vừa đi vừa hé tay xem, bắt ra quả là người lấy tấm lúa.

Một nhà nông ở Tam-Đài có con trâu bị người ta cắt lưỡi chết, đến kêu. Ông đến cho tiền, bảo đem về làm thịt trâu mà bán, nhưng đừng có trình huyện. Hôm sau có người đến huyện báo bắt kẻ làm thịt trâu lậu, ông sai công cõi lại, quả là dừa cắt lưỡi trâu, ú cõi không nói được nữa.

Có đám ma đi đêm mà không được, một bọn khóc-lóc theo sau, ông bảo bắt lại, quả khiêng đồ ăn cướp.



đó làm được ruộng. Đến bây giờ cù dê cũng đến làm thế là cùng.

Ông Nguyễn-Mại lại còn thương dân, cai trị một cách rộng rãi, sửa các đền thờ những bậc trung nghĩa, đến năm ông 66 tuổi thì mất, phong đến Ông quận-công.

Anh-hùng, ngõa-sĩ, nước ta chẳng thiếu gì người; nhưng vẫn hay, mà lại vô mạnh, có gan mật, có cơ mưu, con mắt tinh xết người, ông Nguyễn-Mại thật đáng làm gương cho anh em Hướng-Đạo vì ông đủ tài sức một người Hướng-Đạo hoàn toàn vậy.

ba Tô

LỜI RAO CẦN KÍP

Tờ Thắng-Tiến chúng tôi in đã nhiều mà được bà con anh em mua ngay trong vài hôm gần hết, nên các bạn hàng, các anh em đoàn-sinh các nơi, chúng tôi gửi thiểu cả. Xin lỗi, thù lỗi, và lượng tình cho.

Anh em chúng tôi đã kịp lo ngay việc in số đầu lại một lần nữa, vậy bà con anh em cần dùng đến bao nhiêu thi xin cho biết để chúng tôi liệu in cho khỏi thừa.

Ngài nào nhận được số hai này mà muôn giúp nền Hướng-Đạo chúng tôi, mua cho con em đọc hay để cỗ động cho, thì chúng tôi cù xin gửi báo nỗi luôn. Còn ngài nào chưa cần báo thời khi số 3 đưa đến xin trả nhà giây thép cho, chúng tôi cảm ơn vô cùng.

Bà con anh em giúp mua nhiều được như vậy chúng tôi cảm động khôn kề, chỉ xin hứa sẽ hết lòng hết sức cho tờ báo nhỏ này thắng-tiến lên mãi. Ngay lần này cũng đã tăng thêm 4 trang nữa.

THẮNG-TIẾN

Bao nhiêu trộm cướp ông truy nã không còn một mống. Chúng nó căm tức vô cùng, một tên giả tảng vào kiện đem hòn đá lớn vào ném đê giết ông, ông tránh như không.

Sử án đã giỏi, công việc cũng thạo nữa. Đè Đỉnh-nhì đắp mấy lần mà nước lên cũng vỡ, không sao cù được. Ông bảo lấy bồ to, cho đá vào đầy rồi quẳng xuống, đắp đất lên trên, đê lại bền, dân gian nhờ

CÁI BÁNH TÂY

(Truyện Sói con)



Sáng thứ hai, trước cửa trường, các học trò đã đến đông, đợi trống để vào học.

Ngồi nghỉ chân dưới gốc cây, Tâm kè lại cho Ban cuộc di chơi của Tâm ngày hôm trước. Tâm là « Sói con » nên chủ nhật thường bay đi chơi với « Đàn ». Hôm chủ nhật vừa qua, Đàn của Tâm đi chơi xa, về mãi tận trong chùa Láng cơ, nên có nhiều điều đáng kể lắm. Tâm mải nói, Ban mải nghe. Hai người không ai để ý đến cái cặp sách của Tâm, để ở bên cạnh.



Trên cặp sách có một cái bánh tây. Mọi khi Tâm vẫn ăn lót giã rồi mới đi học, nhưng hôm ấy vì giã hơi chưa nên mẹ Tâm đã đưa cho Tâm một cái bánh tây trong cõ mẩy miếng chả, trước khi Tâm đi học.

Chưa thấy đói, và lại còn nhiều điều đáng kể cho Ban nghe, nên Tâm định đến giờ ra chơi mới ăn Truyện đương nồng nàn, vui vẻ thì bỗng nhiên.

Bốp ! « Đồ ăn cắp ! »

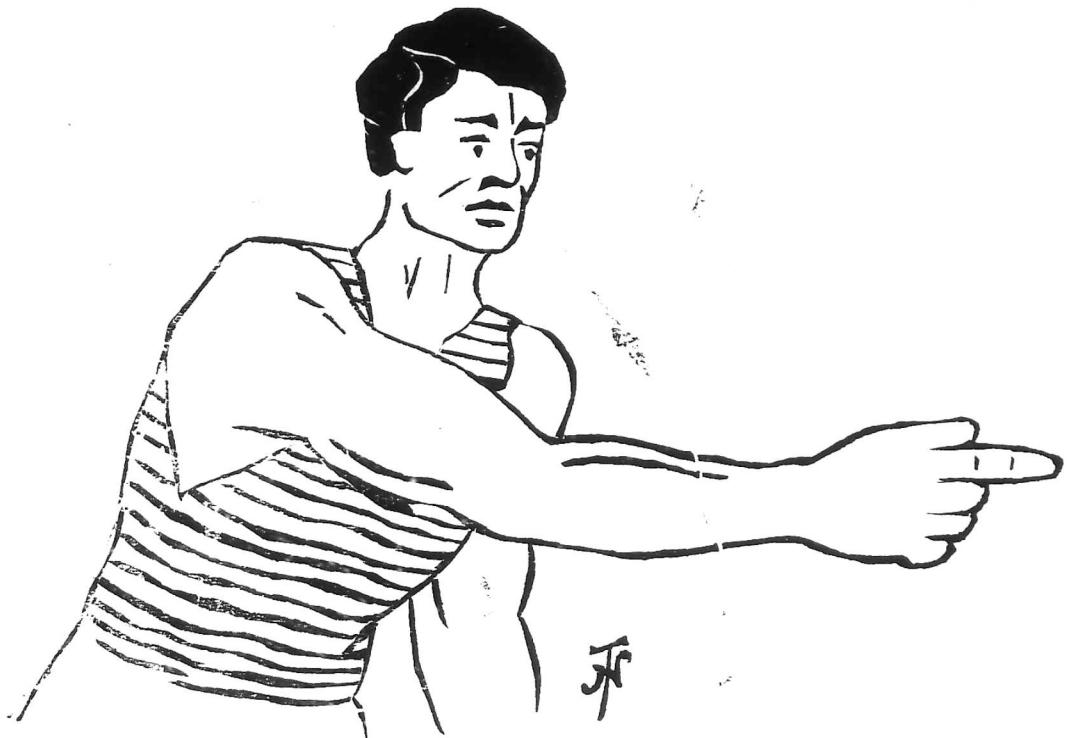
Tiếng quát dữ dội theo sau một cái tát khỏe mạnh.

Tâm và Ban giật mình cùng nhìn lại một người lực lưỡng, nét mặt dữ tợn đương phán vua với mọi người rằng : « Chính mắt tôi đã trông thấy thằng ranh con này nó lấy cái bánh tây, nó nấp ở đằng sau cái cây này này... rồi nó thò tay ra lấy đấy... » Người ấy vừa nói vừa chỏ vào một đứa bé con nằm lăn ở dưới đường.

Có lẽ chính nó lấy thật vì cái bánh tây của Tâm không còn ở trên cặp nữa, mà lại ở cạnh một đống rác. Chẳng biết thằng « ranh con » ấy nó nhìn đói từ bao giờ mà gầy còm thế. May

mảnh vải rách, vá, bỗn thỉu gớm chết... trông không còn ra hồn cái quần, cái áo một tí nào nữa, không che đù những chân tay nhỏ bé như ống sày, và cái ngực lép mà người ta có thể đếm được xương sườn...

Thắng ăn cắp, lúc bấy giờ ai ai cũng gọi thế... lấy tay cố che vết lằn của năm ngón tay chuỗi mảnh còn rành rành trên má.



Nó vung giây... nó cắn đầu chạy...

Tâm vội nhặt cái bánh tay rồi cũng chạy theo nó...

Người ta kêu ầm lên rằng: « Bắt lấy thắng ăn cắp! Bắt lấy nó! »
Người húe lưỡng, giữ tay kêu to nhất.

« Thắng ăn cắp » lại càng sợ. Nó cố chạy nhanh lên nhưng chưa được mươi thước lại ngã lăn ra đường. Tâm nắm lấy cánh tay nó ..

Hai mắt dương to, mồm há hốc ra nhưng không nói được một tiếng nào, nó cuồng quít lấy tay che mặt, che ngực định đỡ những cái tát, cái đấm sắp làm cho nó đau đớn, má nó hẫy còn uồng, đầu còn choáng váng vì cái tát lúc nãy của người giữ tay.

Tâm vừa thở vừa đỡ nó giây rồi nói rằng: « cầm lấy mà ăn, tôi cho đấy ». Nó vẫn chưa tin có người lại tử tế với nó .. nhìn nét mặt tươi cười, yên ủi của Tâm và sau khi nghe Tâm ôn

LUẬT SÓI CON

NGÔ-BÍCH SAN (*Sói sám*)

The musical score consists of five staves of music in G clef, 2/4 time. The lyrics are written below each staff:

- Staff 1: Anh cùng em Sói rùng là rùng vui
- Staff 2: bát, Năm tay cắt cao tiếng lòng nghe lời... lời anh
- Staff 3: Sói, Hết sức làm cho khéo, Sói con quyết không nghe
- Staff 4: mìn h, Cuối nô đưa chơi vui sướng, Sói
- Staff 5: Con quyết không nghe mình, giữ lòng cho mình.

tồn nói : « Tôi cho thật dãy mà .. cầm lấy đi ... » nó dụi đè giờ tay cầm lấy bánh. Khi hai tay đã nắm chắc cái bánh rồi, nó đưa lên mồm ngoạm lấy ngoạm đè, Nó đòi quá.. ! Thế rồi... chẳng được một lời cảm ơn, nó lại cầm đầu chạy, vừa chạy vừa quay lại nhìn Tâm...

Mọi người còn đương chỉ chỏ Tâm và nói nhả với nhau thì trong đinh, Tâm vội vàng nhặt cặp sách rồi di lẩn vào đám học trò, tay tháo cái nút mà lúc sáng giậy, Tâm buộc ở khăn mùi soa. Cái nút nhắc Tâm mỗi ngày phải làm một điều thiện theo như lời Tâm đã hứa khi được nhận làm một « Sói-con ».

NGUYỄN-VĂN-TUÂN (Báo-Den)

Năm thứ 000.001
Số.....2

THẾ - GIỚI SI - CÚT

Tòa tông lý:

Tòa nhà chọc trời
phố Giям-Be, Hanoi

BÁO THÔNG TIN HƯỚNG - ĐÀO CÁ
Ra hàng ngày, mỗi tháng chỉ nghỉ 28 hay 29 ngày thôi
3.000.000 phỏng - vien và trog hút

YẾT - THI

Muốn tránh những sự thất lạc trong thư từ, những thư gửi đến các anh Đoàn Trưởng các tỉnh xin đăng ở mục này. Anh em đọc ở đây xin coi như là đã nhận được thư roi

CÙNG ANH EM BẮC KỲ

Hiệp hội Biên hiệp Hướng - Bao Phap (Eclaireurs de France) đã công nhận và bao dung các Đoàn Trưởng, phó đoàn, và huấn luyện Bắc kỳ. Vậy vì nào chưa viết giấy thỉnh nguyện (*engagement*) thi xin gửi kíp về cho đê kíp gửi sang Pháp. vào đóng tiền ngay thì được kể cả hai năm 1935 và 1936. Đông 25f thi được cả bảo hiểm (3f) và bảo Le Chef (mỗi năm 15f) nữa. Như vậy tính ra thi tiền đóng còn có 750 thôi.

Hợp ban Nam kỳ

Kỳ trước đã đăng ký về việc họp

bao Nam kỳ từ 28 Décembre 1935 đến 1er Janvier 1936.

Anh em Nam kỳ đã nhờ ông Nguyễn Lẽ mời chúng ta. Xin anh em dù đã cho thật đông. Ngoài sự từng trại, chúng ta lại được vui vẻ gặp anh em các nơi nữa xin anh em trả lời tôi trước ngày 1er Decembre 1935 để kíp trả lời anh em Nam kỳ.

Nếu chúng ta đã được quá số 20 thi trong Nam sẽ xin giảm tiền tàu được 75%.

Anh em cố lên, thắc - tiến vào Nam để cho một nhà vui vẻ

C.D.A.

TIN VIT

Ingaro—Trong cuộc họp ban sói già luồn hai ngày, máy truyề thanh đưa ra 1 tin làm kinh động, hoàn cầu si cút: Ông Hoàng Gudave Adolf thay Bi Bi.

CAC CAC

BỐN BỀ MỘT NHÀ

Mỹ.—Cuộc họp bàn lớn ở Washington.—Vi ở Washington có bệnh dịch đậu mùa Quan Tổng-thống Roosevelt đã đồng ý với các «sép» hoãn cuộc họp hẹn lớn này lại đểo ngày khác.

THE - GIỚI SI - CÚT

Mỗi năm 360.000\$
biểu không đọc
giá Thắng - Tiền
Teléphone:
000.000

Tin tàu bay

Pháp — *Hai «sép» mới*. — [K] từ ier Octobre (anh Eugène Arnaud ủy viên Lyon) lêu lam Toàn-quốc-pho ủy viên và anh Georges Martin ở Montpellier lén lẩn lồng thư ký.

Bản quan có lời mỉng hai «sép», Eugène Arnaud là em ông Louis Arnaud thư ký của H Đ Bầu-kỳ.

CÙNG ANH EM BẮC KỲ

Hiệp hội Biên hiệp Hướng - Bao Phap (Eclaireurs de France) đã công nhận và bao dung các Đoàn Trưởng, phó đoàn, và huấn luyện Bắc kỳ. Vậy vì nào chưa viết giấy thỉnh nguyện (*engagement*) thi xin gửi kíp về cho đê kíp gửi sang Pháp. vào đóng tiền ngay thì được kể cả hai năm 1935 và 1936. Đông 25f thi được cả bảo hiểm (3f) và bảo Le Chef (mỗi năm 15f) nữa. Như vậy tính ra thi tiền đóng còn có 750 thôi.

Láo. — *Chung tài ứng dụng ủy viêng Boulé* cho biết rằng ở Vientiane hiện đã được 3 đoàn: đó thật là một tin mừng lớn. Chúng tôi mong anh em ba đoàn cho biết tên và số đoàn kiến.

Thái Bình — Ngày 10-11, Hai đoàn Triết-Lãm và Nguyễn Còng-Trù đã biểu diễn tại bãi Học-sinh thể dục. Cố đóng các quan chức và thân hào đến chứng kiến.

Lào. — *Chung tài ứng dụng ủy viêng Boulé* cho biết rằng ở Vientiane hiện đã được 3 đoàn: đó thật là một tin mừng lớn. Chúng tôi mong anh em ba đoàn cho biết tên và số đoàn kiến.

Đà Nẵng — Trong mấy ngày nghỉ kỷ niệm Định-Criển:

Đoàn Lê-Lợi thời lèn chơi Phúc Yên và yết đèn hai bà Ở Hà Lôi, Joan Hồng Bàng đi Hà-dông.

Chủ nhật 10 tháng mốt, 3 bầy sói ở Hanoi họp nhau dự định một cuộc săn lớn ở miếu Độc, Hà-dông. Dưới rặng cây um tùm bao học miếu vang lừng tiếng sủa trèo và vui vẻ của anh em Mowgli đang săn. Sông Nhuệ như con sông Waingunga quanh co bênh rùng. Nhưng may da Shere Khan đã khô ở trên hòn đá hội-dòng nên anh em không bị chú «thot» quấy rối. Chạy, nhảy, nấp, rì, h, cá sòi săn được một con bò, ba con gà, một con lợn, lợn thịt, sườn, lèn bi-té, cari, ragout, cotelette, ăn với nhau rất là vui vẻ lâthi ranh bě cho cá mấy nái chuối àm đồ tráng miệng.

Cuộc săn lớn đến chiều mỏi tàn bầy sói nào lai vè hang ấy.

Tin tàu bay

Vieux Castor viết thư sang: «Lúc này sắp có hội đồng toàn quốc, tôi bị ho, nhưng mai cũng phải đi Marseille để dự hội. Ông đó sẽ khai mạc ngày 1er Novembre. Anh cũng biết sắp sửa kỳ hội đồng áy bận rộn là bao nhiêu nhưng tôi cũng kịp viết iết cho anh biết rằng: nhà hảo hiem «Le Secours» đã chuẩn lời anh yêu cầu mà nhận đèn cá nhường tại nan có thể chết được sáy đến cho những đoàn sinh dưới 12 tuổi. Vậy thê chắc các anh thỏa lòng lầm n.

Mỗi năm 360.000\$
biểu không đọc
giá Thắng - Tiền
Teléphone:
000.000

Lời nhả bao. — Trong tờ giao kèo trước, nhà «Le Secours» không chịu đèn cho nhường tai nạn có thể chết sáy ra cho những anh chưa đến 12 tuổi. Chỉ đèn tiền thuộc thang khi bị thương thôi. Khoản này bị chúng ta chỉ trích hăng lám. Vieux Castor can thiệp lấy được cho chúng ta. Ông «xếp giá» thật đã hết lòng, xin hạ tiền đóng xuống 0\$75, rồi xuống 0\$50, lại xin cho cả 2 năm, lại thu xếp cho bảo hiểm rẻ tiền nữa.

CÁC ANH ĐOÀN-TRƯỞNG

Xin các anh gửi cho chúng tôi một bản có đủ tên và chổ ở các anh đoàn sinh để chúng tôi gửi báo, như vậy đỡ tốn hơn là gửi chung mà tại ôi phiền nữa. (Lé nhà giày thép gùi chung đất gấp hai).

Tin buồn

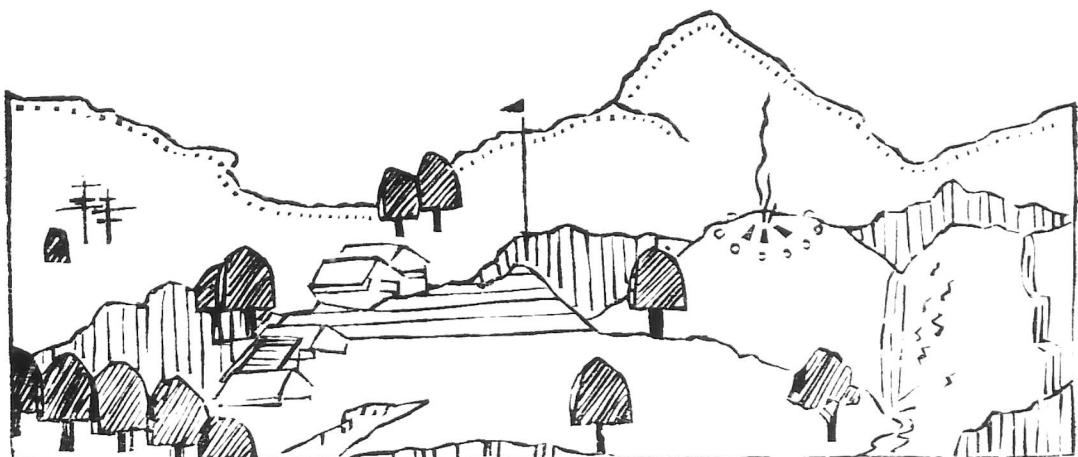
Anh em được tin rằng: Cụ Lê thủ Úc tông sự tai phòng thương mai Hanoi, là thân phụ anh Đoàn Trường Lê-viết-Tuy (Diều hâu) đoàn Lãng Bạc, mới mất ở qui áp Bản Yên Nhàn. Anh em xin kính viếng Cụ và chia buồn cùng anh tuy.

Nhời cảm ơn

Xin có lời chân trọng cảm tạ các Ông trong ban trị sự hồi Hướng-Bạo, các anh em đoàn trưởng và đoàn sinh các đoàn đã gửi lời chia buồn và đưa đồ phúng về dịp thầy tôi mất ngày 22 Octobre vừa rồi.

Lê-VĨNH-TUY
Lãng Bạc

TRẠI CÁC XẾP Ô' DO-LỄ



Chiều ngày cuối tháng Octobre, một chiếc auto chởng chắt những túi, nhà vải cùng gậy vút qua Phủ Lý về Do-Lễ. Mặt trời chưa lặn, chưa lặn, trên lưng núi Cửa Rú đã thấy đóng làm ba trại trên đỉnh núi phát bờ cát bụi, đặt một nơi đốt lửa trại vòng quanh có ba chục tảng đá để anh em ngồi xem. Lưng chừng là trại trong cắm hai lều là nơi một đội lều trú và trại-trưởng ở. Trước đó tròng một cột cờ chót vót, tận đường xa bến sông cũng trông thấy. Từng dưới là trại lớn có lều hai đội và một chiếc nhà vải thênh thang làm « Minh-nghĩa-đường » nơi anh em tụ họp. Trước đường Minh-nghĩa là giải đất hát ngát để làm chỗ chơi đùa và tập-tành Xuống vài mươi hực nữa mới đến đường con xuyên sơn vào thung lũng Do-Lễ. Sau trại là chiếc không động « Hang Gió » dành để làm chỗ họp lúc ngày mưa. Trước đó vài trăm bước, deo từ đỉnh núi xuống, hai ngọn thác để anh em tắm rồi.

Sáng hôm sau anh em các nơi kéo đến, bắt đầu phân phát khăn quàng râu từ nay được nhận làm khẩu quàng của các huynh trưởng bắc-kỳ. Thế rồi tập chơi, học. Tôi đến ngọn lửa nhóm trên núi, tiếng gọi của anh giữ lửa tung theo ngọn gió, vang xuồng khe đồng, các đội lần lượt leo, đứng vòng cùng hát, rồi thi nhau diễn các trò vui, các trò mà anh em vừa bầy ra các kịch vừargbí song, không lốn công trình gì, miễn đủ tả tăm lòng cao thượng của Hướng Đạo và vui chơi cùng anh em thôi.

Ba ngày vất vả nhưng vui vẻ luôn.

Trại tan, mấy anh còn vào Châu-Lạc-Thủy (Chiné) thăm cảnh núi sâu rồi mới trở về.

H. S.

ĐOÁN CHIỀU TRỜI

Loài vật có nhiều giỗng nhờ lương tri biết trước được thời tiết thay đổi. Duy có người thì không.

Ấy khoan ! Anh đừng vội cãi. Có một hạng người biết rõ lầm ; bằng ấy chúng ta thường gặp luôn : các con nhà kiều dưỡng. Họ không dám cất chân nhấc tay làm một việc gì nặng bao giờ : lấy thau nước đã có thằng nhỏ, ra khỏi nhà đã có xe kéo, ô che. Vì thế nên khi trời giờ mưa hay giờ nắng, người khỏe mạnh chưa thấy gì, họ đã sồ mũi, nhức đầu, biếng ăn, khó thở. Họ là những « phong vũ biền sóng » của chúng ta !

Chúng ta thiếu cả :
không có bộ máy như
bạn họ, lại không nhờ
được lương tri như
nhiều giỗng vật, ta biết
làm sao được thời tiết
thay đổi ?

Nhưng chẳng nhẹ ta
đành đẽ mưa ướp xuống
rồi mới vội căng lều,
hay chịu nực, rét ở
giữa đường vì ta tin cậy
ở ánh mặt trời, lúc ra
đi đã đẽ áotoi ngủ yên
trong góc tủ.

Trông ánh nắng, ngắm
mây bay, để ý đến mọi vật quanh mình, ta có thể đoán được
mưa, nắng hay gió bão. Nhờ về tinh mắt và kinh nghiệm,
dân chài lướt tránh được những cơn động biển rất rു rôi,
các nhà nông ở xứ ta biết liệu ngay cầy cấy.

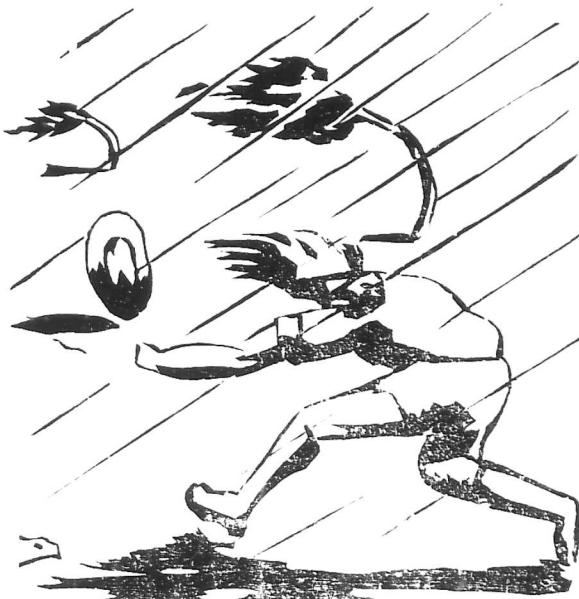
Dưới đây tôi kể những hiện tượng có thể chỉ rõ cho ta biết
sự thay đổi của thời tiết trong khoảng một ngày :

MẶT TRỜI : lúc mọc đỏ gắt, rồi ánh sáng dần dần mờ đi ;
— lúc lặn đỏ tia và to tướng : chỉ trời mưa.

Mọc hay lặn sáng trói : chỉ trời tốt

MẶT TRẮNG : trong sáng : chỉ trời tốt.

Có vòng « tản » chung quanh : mưa sắp tới.



SAO : Nhiều, sáng nhấp nhánh : trời tốt.

Thưa, sáng lờ mờ : mưa

Ánh sáng không đều, lúc tỏ lúc mờ : gió.

CẢNH TRỜI

Trời tốt :

Mùa Hạ : Xanh trong ; — đỏ hồng lúc mặt trời lặn, mọc

Mây trắng mỏng bay thành từng đám nhỏ

Mây trắng đặc kết thành vầng « tê tê » buổi sớm hay buổi chiều

Mùa Đông : sương mù buổi sớm : trời nắng.

Trời xấu :

Trời xanh nhưng mây sám kéo dần đến hết thành đám to :
mưa sắp đến.

Mầu vàng đỏ lúc mặt trời lặn : mưa hôm sau hay ngay
đêm ấy.

Vàng nhạt lúc mặt trời lặn : gió.

Mây đen kéo đến rất nhanh : mưa to.

(Cảnh rõ rệt : gió to (cơn giông). Cảnh không rõ : mưa to.)

Về mùa Hạ ; lúc mặt trời lặn, ánh sáng chiếu vào các
đám mây gần đấy thành một hiện tượng lạ kỳ. dân ta cho
một cái tên rất đúng : hình con trai.

Trai lành (tia sáng rõ) chỉ trời tốt.

Trai thối (tia nước đen sì) chỉ trời mưa.

Trông cảnh vật ở xa rất rõ ràng (cây cỏ mầu xanh tươi
như nhìn trong mảnh kính mờ của máy ảnh) ta biết rằng
mưa đã qua hay sắp tới.

ĐỒ VẬT

Trời sắp mưa :

Khói lên rất thấp rồi tỏa xuống Muỗi trong bếp chảy nước.
Tường, đá, gạch hoa, đồ sơn, đều dầm nước.

CÂY CỎ

Trời sắp mưa :

Cỏ già lang trắng. Dễ đà hay si nhu nhu mọc.

CHIM MUÔNG

Cóc, nhái nghiêm răng : Mưa.

Ếch, ếch ương kêu liên hồi : Còn mưa nữa.

Chuồn chuồn võ lồ ; gió, bão.

Diều hâu liệng thật cao : nắng ; đứng ủ dũ, cất tiếng kêu
thảm thiết : rét.

Về mùa rét : cà kẹp bay về vùng bắc : rét ;
Hay ngược về phía bắc : sắp ấm áp.

ĐĨA (dây mới thật là phong vũ biểu sống)

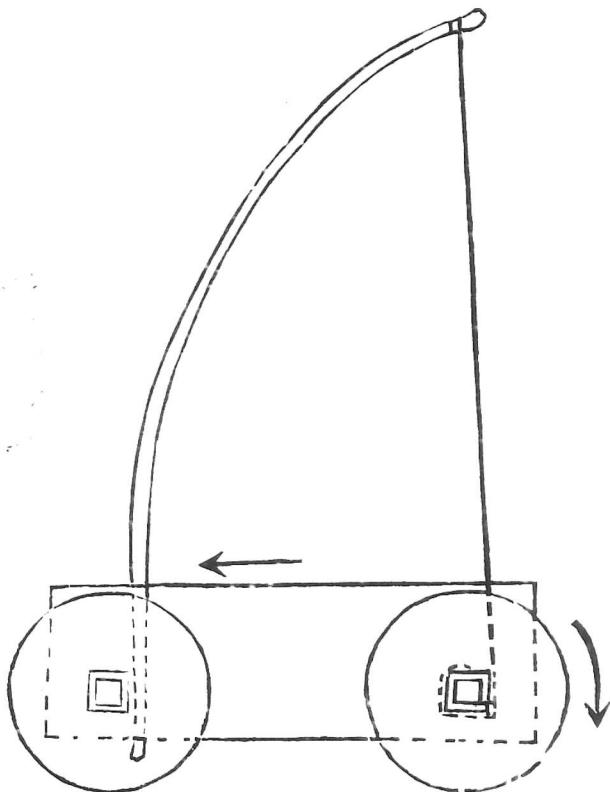
Nếu bỏ một con đĩa vào trong chai nước, anh sẽ thấy

Trời tốt : nó bơi thung thăng ở dưới chai, — trời mưa, rét, nó nằm cuộn ở dưới đáy, — trời gió bão : nó ngọ ngược trên mặt nước.

Nhưng mà liệu, không có me anh đập cả cái phong vũ
y đi dãy !

Kỳ sau tôi sẽ nói về những câu tục ngữ rất linh nghiệm
của xứ ta.

DIỀU HÀU



Cái tàu điện

Anh em à, tôi mách
anh em một kiểu tă
diện làm toàn bằng đồ
nội-hóa, Anh em làm lăy
mấy chiếc, gập trẻ con ta
cho, để chúng chơi, hay
để đến tết tháng tám ta
đem đến làm quà ch
trẻ con ở hội Tế-sinh.

Anh em tậu lăy :

1 CHIẾC VỎ GIÈM.

1 QUE NÚA HAY TRE MỀM.

1 CHIẾC ĐŨA TRE

4 ĐỒNG TRÌNH KHÔNG TIỀU
ĐƯỢC, HAY ĐỒNG KẼM

1 MẦU GIÀY GAI..

Đem vỏ diêm, dùi khéo, vót đầu làm 2 trục xe, cắn 4 đồng
tiền vào làm bánh. Bánh lồng thi lăy giấy bản quấn thêm đầu
trục. Vót mỏng que tre làm cái « vẹt ». (cái cần), cắm vào thân
tàu (bao diêm). Buộc đầu vẹt rồi quấn dây vào trục xe, quay
bánh xe cho vẹt ngả xuống; thế rồi, mời hành khách lên tàu
đi, phát vé ba xu xuống Ngã tư Sở, đặt tàu xuống bến, vẹt
dương lên, bốn bánh quay tít, một mạch vào đến tận Hà-đông.

B. T.

MA LÀM

KỊCH VUI



CĂNH VI

VẸT, KHƯỚU, NGƯỜI MÁY

(*Người máy mặc áo thường mắt không tinh thần đi, thảng*).
KHƯỚU — (*Bảo người máy*) Vào đây anh !

VẸT — Em xin chào anh a. (*Người máy cứ thảng tiễn vào không trả lời*)
KHƯỚU — (*Vỗ vai người máy đứng lại Kéo tai người máy nói*) Vẹt chào anh đấy.

NGƯỜI MÁY — Mợ yêu quý của tôi ơi ! ..

VẸT — (*ngơ ngác*) Nhầm rồi, tôi là Vẹt cơ mà.

(*Khướu bao tai mài*)

NGƯỜI MÁY — Không, tối hôm qua đằng này đi họp hội đồng cơ mà.

VẸT — Ô kìa ! ai đi họp hội đồng.

NGƯỜI MÁY — Ai đi hát, ai đi nhảy, rõ khéo rää rõi tơ chửa, cứ hỏi bà Phán thì biết.

VẸT — Cái gì lạ vậy ? Tao không hiểu ra sao cả.

KHƯỚU — (*Sờ đầu người máy*) Nay ! Vẹt nó không hiểu ra sao đấy !

NGƯỜI MÁY. — (*2 tay ôm đầu*) Khổ quá đau tôi quá. Tôi bao giờ cũng một lòng sợ mợ Tôi mà dỗi mợ thì ...

VẸT. — Ô ! ai thế này ? ...

NGƯỜI MÁY. — Ai ? ai trông thấy tôi ở nhà Dancing ? Rõ chết chửa nhầm thế thi bỗn bu tôi thật,

VẸT. — Ô, anh chàng này điện à ?

KHƯỚU. — (*Dì ngón tay vào trán*) Nay Vẹt nó bảo anh điện đấy.

NGƯỜI MÁY. — (*quỳ bên lạy lạy lạy để*) Ôi giờ ơi ! lạy mợ, vâng tôi có chút giại vì quá nghe bác Phán xin mợ rộng thứ cho, từ nay tôi không dám đi hát đi hỏng, đi nhảy đi nhót nữa. Ôi giờ đắt ơi là giờ đắt ơi !

VẸT. — Mày bày cái trò gì thế tao không hiểu.

KHƯỚU. — Không hiểu à ? ừ mà mày hiểu làm sao được. Thôi ! (*dắt tay người máy*) Người máy đứng lên chạy, mồm kêu : ôi giờ ơi ! tôi lạy mợ ; — Khướu vỗ vai người máy lại đứng yên). Người này là người máy đấy !

VẸT. — Người máy ?

KHƯỚU. — Ủngười máy, cứ gõ vào thì biết. (*gõ kêu keng keng*)

VẸT. — Lạ nhỉ, làm gì có người máy như người thật nỉ.

KHƯỚU. — Anh tao mua ở bên Hoa kỳ đấy!

VẸT. — Nhưng sao lại nói được, mà nói độc giọng anh sọ vợ,

KHƯỚU — Đầu đuôi thế này: anh tao sợ chị tao lầm, đã thế lại hay mê chơi, nay hát mai nhảy mà y như lầu nào đi lu bù về là bị một trận rù tử. Tuy thế vẫn không chừa. Vừa rồi đi dấu sáo bên Hoa-kỳ gặp một ông kỹ-sư chẽ ra người máy này, mà có biết người máy là làm sao không đã.

VẸT. — Không ?



KHƯỚU. — Bên Âu Mỹ người ta chẽ ra những người máy chạy bằng điện, làm đủ được các công việc trong nhà như quét dọn, giặt dịa, lai cầm cả máy ô-tô, máy bay nữa. Trong bụng đặt máy và có đĩa hát. Muốn sai làm việc gì muốn cho nói câu gì, thì cứ bấm vào cái cúc trên vai là làm được việc ấy. nói được câu ấy. Bên ấy đàn ông họ khổ về nữ quyền các ông chồng bị các bà vợ hành hạ dữ quá. Ông kỹ-sư kia cũng trong làng giàu quắp nên bí mật chẽ ra một người máy, mặt mũi giống hệt ông ấy. Lúc nào bà vợ thực hành nữ quyền, hành hạ ông ta là ông ta trốn biệt đem người máy ra thay tha hồ cho vợ chửi rủa đánh đập. Anh tao thấy kể ấy rất riệu, thuê luôn làm một người máy giống hệt anh tao, dĩa trong bụng thu toàn lời nói anh tao van xin chị tao khi chị tao sinh sự. Đấy mà nghe, người máy từ nãy đến giờ nói những gì mà đã hiểu chưa ?

VẸT. — Hiểu thì hiểu rồi, nhưng còn công việc của tao thì sao?

KHƯỚU. — Anh chị tao đi Sầm-Sơn, để người máy ở nhà nêu tao vác sang đây, mà đê thằng người máy này ngồi một nơi, đánh nồi, còn máy đi với tao đánh chén, chốc nữa về, nồi sáng rồi, tao cất người máy về, còn máy thì cứ nghiêm nhiên nhậu công với đội máy: tuyệt chứ.

VẸT. — Khá đấy, song mặt tao không giống mặt người máy Nhờ ai đến thi lộ tẩy mắt... À được rồi, lúc đến tao nói dối sưng mông rồng, quàng khăn kín, bây giờ tao cho người máy ăn mặc quần áo H. Đ. quàng khăn kín mặt không còn ai ngờ nữa. Đem vào trong kia mặc quần áo vào cho nó.

(*Hai người mặc áo chùm khăn, cho người máy rồi đi tay vào chán người máy qui xuống, 2 tay cọ nồi*).

VẸT và KHƯỚU. — Anh cứ lấy chị « nồi » hộ các em nữa, nhát nữa chúng em xin về.

CẨNH VII

NGƯỜI MÁY và ĐỘI THIỀN-MÃ

(*Người máy đang đánh nồi*)

PHÓ ĐỘI-TRƯỞNG — Anh đội-trưởng ơi! Vẹt chăm chửa kia. Chịu khó ngõ đánh nồi cho đến bây giờ

H. Đ. S. 3 — Nồi sáng lắm rồi, anh Vẹt ạ. Cuết chửa, anh ấy đánh thế nào mà nồi thủng rồi vẫn còn đánh mãi, (giờ cái nồi đã thủng miếng tướng Người máy vẫn vái).

Đ. T. — Anh Vẹt mê ngủ hay sao thế?

(*Người máy vẫn vái*)

Đ. T. Toujours..

Cả đội... prê's. (*Người máy vẫn vái*)

Đ. T. Lại kéo tai làm gì thế?

(*Người máy đứng giật đi thăng, gặp tường cứ đi hoài*)

Đ. T. — (kéo tai) Lại đây tôi hỏi.

NGƯỜI MÁY — Không, tối hôm qua chàng này đi họp hội đồng kia mà.

Đ. T. — Nói gì thế?

NGƯỜI MÁY — Ai đi hát, ai đi nhảy, rõ khéo, rắc rối tơ chửa. Cứ hỏi bác Phán thì biết.

H. Đ. S. — Hay anh Vẹt ngủ nói mê (*nắn đầu*)

NGƯỜI MÁY. — Không quá, oan tôi quá. Tôi bao giờ cũng một lòng sợ mơ, tôi nói dối thì..

Đ. T. — Có ai biết anh Vẹt anh ấy làm sao không?

NGƯỜI MÁY — Ai ? ai trông thấy tôi ở nhà Dancing ? Rõ chết
chứa. Nhầm thế thì bỏ bu tôi thật.

H. Đ. S. 5 — (vỗ vai) Này anh Vẹt.

NGƯỜI MÁY — Mợ yêu qui của tôi ơi !

H. Đ. S. 6 — (Sờ đầu người máy) Cậu với mợ nào ! ma làm đấy à.

NGƯỜI MÁY. — (qui bên lậy lậy lậy đẽ) Ối giờ ôi ! tôi lạy mợ. Vâng tôi có chót giại vì quá nghe bác Phán xin mợ ròng thứ cho. Từ nay tôi không dám đi hát đi hóng đi nhảy đi nhót nữa. Ối giờ đất ơi là giờ đất ơi !

PĐT. — Có lẽ ma làm thật anh em à (kéo tay người máy) ra đây rửa mặt đi xem nào.

Người máy (Vừa đỡ vừa chạy) ối tôi lạy mợ, ối tôi lạy mợ (rã ngoài)



Đ. T. — Địch là ma làm rồi. Anh em có cách gì chữa được không?

H. Đ. S. 6 — Đồ nước giải vào đầu.

H. Đ. S. 5 — Lấy đâu được nước giải bây giờ. Anh nào ra lôi anh ấy vào đây, em đã có cách chữa được. (Chạy ra)

Đ. T. — Anh hai và anh ba ra bắt anh ấy vào đây.

H. Đ. S. 2 và 3 — Anh ấy không phân trái phải, đá cho mấy cái thì nguy.

Đ. T. — Cũng phải liều chứ. Nhỡ ra đường đội-xếp họ bắt lại nguy hơn.

H. Đ. S. — (vào) Đây mỗi anh cầm một cái roi dây này. Cứ đánh khi nào tinh lại hãyiba. Ma chỉ sợ roi dây thôi.

THẮNG - TIẾN

CƠ QUAN CỦA ĐOÀN SINH HƯỚNG-ĐẠO KHẨP CÁC XỨ

Anh em Hướng - Đạo viết và vẽ lấy cả

Mỗi tháng ra hai kỳ : ngày 6 và 20, mỗi số 0\$03, cả năm 0\$60

Những truyện anh hùng có thực hay không quá sự thực
Những trò chơi vui lú, khỏe mạnh. Những cảnh non nước gấm vóc
Những hy vọng một cuộc đời tốt đẹp và vui vẻ

H. Đ. S. 2 và 3 — . Thể các em đi bắt Vẹt nhé, ô kia Vẹt đã giờ
lại kia, này này cần thận nhé.

Vẹt. — (sợ hãi chạy lại chỗ người máy ngồi.) Chết chúa.

Đ. T. — (hỗn) Đánh ! đánh.

(Cả đội túm vào đánh, Vẹt kêu inh ỏi, bỏ cả mân ra kêu)

Đ. T. — Mày ở xứ nào ?

Vẹt. — Em ở xứ Bắc-kỳ ạ.

Đ. T. — Hiệu là gì ?

Vẹt. — Vẹt ạ.

Đ. T. — Lão, con ma này khôn lầm đây. Đánh ! Tên hiệu mày
là gì ?

Vẹt. — Lạy anh thật em là Vẹt.

Đ. T. — (dừng tay) Vẹt anh tinh thật chưa ?

Vẹt. — Ồi giờ ơi, Tinh lầm rồi ạ. xin các anh đừng đánh
nữa.

Đ. T. — À được, anh có biết ma làm anh không ?

Vẹt. — Không (ngó ngác nhìn) ma nào ?

Đ. Đ. S. — Trông còn ngó ngác lầm, đánh nữa đi !

Vẹt. — Lạy các anh. Thôi em không dám ngó ngác nữa. Ma
làm em thế nào cơ các anh ?

Đ. T. — Chẳng tôi về hãy anh cứ ngồi đánh hủng cả nồi.
Hỏi một đàng giả nhời một nẻo, sau đứng giậy đánh tung
tung cả mọi người rồi chạy mất.

Vẹt. — À ! phải rồi.

Đ. Đ. S. — Đánh ma no lại nhập vào rồi !

Vẹt. — Thôi. Thôi em xin các anh ! Con ma ăn tham làm em
đãy. Hê nó ăn ảnh em lần nào là em được rù xuơng lần ấy.
Mới biết ở đời này, bắt cứ cái gì, hê tham là chết. Thôi
từ giờ thì cách đến già không dám đề ma làm nữa.

HẠ MÀN

TRẦN-LÂM (Thái-Bình)

